

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10572619	Nguyễn Gia Hân	Khối 2	2A6	4,080
2	10554167	Hoàng Thảo Linh	Khối 2	2A6	3,630
3	10554369	Hoàng Tiến Minh	Khối 2	2A6	2,610
4	10585633	Nguyễn Việt Anh	Khối 2	2A6	0
5	10593605	Nguyễn Minh Quân	Khối 2	2A6	0
6	10575850	Hà Minh Tiến	Khối 2	2A6	0
7	10588945	Đinh Tiến Thành	Khối 2	2A6	0